

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 13-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Thẩm phán: Bà Lương Thị Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Thanh Hải

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số: 66/2022/HSST-QĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988 tại Kiên Giang, nơi cư trú: Tổ 17, ấp V, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Không; con ông Thạch D và bà Thi Kim A; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2021; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1948; nơi cư trú: T, M, L, tỉnh An Giang, là mẹ của bị hại Lê Diệp HA, vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Thị P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 1, ấp B, T, T, tỉnh BD, là vợ của bị hại Lê Diệp HA, vắng mặt.

- Người bào chữa của bị cáo: Bà Đoàn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho con của bị hại là cháu Lê Quốc C và cháu Lê Thị Hồng T: Ông Nguyễn Đức CH – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.*

- *Người liên quan: Bà Thị M; địa chỉ: Tổ 18, S, H, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.*

- *Người làm chứng:*

+ Anh Thạch T, vắng mặt;

+ Anh Lý Hùng, vắng mặt;

+ Anh Cao Văn A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/12/2021, tàu đánh cá số hiệu KG-90304TS của tỉnh Kiên Giang gồm các thuyền viên: Lê Diệp HA, sinh năm 1984; trú tại: Đường số 1, khu dân cư T 3, Khóm T 8, phường , thành phố L, tỉnh An Giang; Lý H, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 21 thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Thạch Thư, sinh năm 1990; trú tại Tổ 17, ấp V, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Cao Văn A, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn T, xã B huyện C, G và Thạch D neo đậu tại âu cảng thuộc huyện B, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi HA, Thư, Hùng, An đang ngồi uống rượu ở tầng 1 thì D ở trên tầng 2 tàu đánh cá hỏi mượn điện thoại của Thư nhưng Thư không cho mượn nên hai bên xảy ra cãi vã. HA bảo D mua điện thoại mà dùng thì D bực tức lấy 01 con dao ở tầng 2 (dạng dao gọt hoa quả, dài 21,7cm, lưỡi kim loại dài 11,6cm, đầu nhọn) cầm ở tay phải, mũi dao hướng xuống đất, đi đến trước mặt HA, cách khoảng 70cm thì đâm 1 nhát trúng vùng ngực trái của HA. D rút dao ra và cầm lên phía trước mũi tàu vớt xuống biển. Anh HA được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B đã tử vong. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng mời những người có liên quan đến làm việc, đến 12 giờ 00 phút ngày 12/12/2021 đã tiến hành bắt bị cáo Thạch D để tạm giam.

Ngày 12/12/2021 truy tìm vật chứng dưới biển phía trước mũi tàu đánh cá số hiệu KG-90304TS thu giữ 01 con dao.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường trên tàu đánh cá số hiệu KG – 90304TS thu giữ: Các tạp chất màu nâu đỏ, 01 khẩu trang, 04 con dao.

Khám nghiệm tử thi anh Lê Diệp HA xác định tại vùng ngực trái có 01 vết rách thủng da, đầu trên tù, đầu dưới nhọn, kích thước 3,9 x 01 cm, thấu vào lồng ngực làm rách bao tim, rách quai động mạch chủ.

Tại Kết luận giám định số 272/2022/GDPY ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Vết tH có chiều hướng từ trước ra sau, trái qua phải, từ dưới lên trên. Nạn nhân chết do sốc mất máu cấp.

Tại Kết luận giám định số 03/2022/GĐSH ngày 16/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng, kết luận: 01 khẩu trang và 04 dấu vết thu tại hiện trường là máu của Lê Diệp HA. Không phát hiện dấu vết máu trên 05 con dao đã thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng phù hợp với các kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phù hợp với vật chứng thu giữ được và nhiều tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng chi phí M táng và tiền tổn thất tinh thần 200.000.000 đồng, yêu cầu cấp dưỡng cho 02 con của bị hại là cháu Lê Quốc C, sinh năm 2021 và cháu Lê Thị Hồng T, sinh năm 2016 mỗi cháu 5.000.000 đồng/cháu đến khi đủ 18 tuổi, cấp dưỡng mẹ của bị hại là bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1948 số tiền 2.000.000 đồng/tháng đến khi chết. Bị cáo chưa bồi thường.

Về vật chứng: Chuyển Cục Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng 05 con dao, 01 khẩu trang là vật chứng của vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 101/CT-VKS-P2 ngày 23/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Thạch D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về nội dung Cáo trạng, thừa nhận về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Sau phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Phân tích hành vi, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch D chung thân về tội Giết người.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590, 591 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, giải quyết buộc bị cáo bồi thường chi phí M táng 50.000.000 đồng.

Cấp dưỡng cho 2 con bị hại 2.000.000 đồng/1 cháu/1 tháng đến khi đủ 18 tuổi, cho bà H 1.000.000 đồng/1 tháng, bồi thường 149.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Về tội danh, điều luật, khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Về nguyên nhân phạm tội, bị cáo khai có nhiều mâu thuẫn với bị hại HA. Bị hại HA thường xuyên chửi mắng bị cáo, tại thời điểm phạm tội bị cáo có chút men rượu nên không thể kiểm soát được hành vi của mình. Ở địa pH nơi bị cáo cư trú, bị cáo không có hành vi hành xử côn đồ nên hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là bộc phát. Bị cáo là người dân tộc, không biết chữ, thường xuyên lên đênh trên biển nên hạn chế về mặt giao tiếp xã hội; bị phạm tội lần đầu, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Về yêu cầu bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào thu nhập thực tế của bị cáo để chấp nhận mức bồi thường dưới 50.000.000 đồng đối với chi phí M táng, mức bồi thường về tổn thất tinh thần dưới mức tối đa và mức cấp dưỡng hợp lý cho mẹ và các con của bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 02 con của bị hại: Về tội danh, điều luật, khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Về mức bồi thường thiệt hại như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có căn cứ, hợp tình hợp lý. Chi phí M táng là 50.000.000 có bao gồm cả chi phí chuyển thi hài của bị hại về địa pH; mức cấp dưỡng cho 02 con bị hại 2.000.000đồng/1 cháu/1 tháng đến khi đủ 18 tuổi, cho bà H 1.000.000 đồng/1 tháng, bồi thường 149.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần đã phù hợp với mức thu nhập của bị cáo. Đề nghị chấp nhận mức bồi thường thiệt hại theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Ngọc H và chị Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án nhận được Đơn của bà Lê Thị Ngọc H, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt,

trình bày phía gia đình bị hại giữ nguyên lời khai và yêu cầu đã trình bày tại cơ quan điều tra. Xét thấy phiên toà được mở lần thứ 2, đại diện của bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc xét xử vắng mặt bà Lê Thị Ngọc H và chị Thị P không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của nên Hội đồng xét xử quyết định căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người đại diện của bị hại.

- *Về tội danh:*

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ, ngày 10/12/2021 tại khu vực tầng 1 của tàu đánh cá số hiệu KG-90304TS neo đậu tại âu cảng thuộc huyện B, thành phố Hải Phòng, bị cáo Thạch D đã dùng dao nhọn đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của anh Lê Diệp HA dẫn đến tử vong. Nên có đủ cơ sở khẳng định Thạch D phạm tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã có hành vi dùng dao tước đoạt tính mạng của bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ” theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa bị cáo Thạch D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc Khơ-me, trình độ văn hoá không có, không biết chữ; vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” và “phạm tội do lạc hậu” theo điểm m, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, thể hiện bản chất hung hăng, thích giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, xem nhẹ mạng sống của người khác, xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, mới tương xứng với tính chất, hậu quả bị cáo đã gây nên. Tuy nhiên, bị cáo là người không biết chữ do không đi học, nhận thức của bị cáo là kém, công việc đặc thù chủ yếu làm thuê trên tàu cá. Bản thân bị cáo cũng khai quá trình làm việc trên tàu thường xuyên bị HA chửi, nên bị cáo cũng có bức xúc với anh HA. Mặc dù trong vụ án này không có lỗi của bị hại, nhưng xét trình độ nhận thức của bị cáo thấp, chưa nhận thức hết hành vi phạm tội của mình nên cần xử

phạt bị cáo hình phạt tù không thời hạn nhằm đảm bảo tính răn đe, trừng trị đối với bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

[8] Đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng chi phí M táng và tiền tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng; yêu cầu cấp dưỡng cho hai con của bị hại là cháu Lê Quốc C, sinh năm 2012 và cháu Lê Thị Hồng T, sinh năm 2016 mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi đủ 18 tuổi, cấp dưỡng mẹ của bị hại là bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1948 số tiền 2.000.000 đồng/tháng đến khi chết.

[9] Xét thấy yêu cầu của đại diện bị hại về tiền M táng phí là có căn cứ, mặc dù đại diện của bị hại không xuất trình đầy đủ giấy tờ để chứng minh chi phí, nhưng với mức tiền 50.000.000 đồng chi phí M táng và các khoản tiền phát sinh cho người chết là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này. Về tiền tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại ở mức tối đa là 100 lần mức lương cơ sở theo Điều 591 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tương ứng với số tiền 149.000.000 đồng. Bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 199.000.000 đồng.

[10] Về khoản tiền nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con của bị hại là cháu Lê Quốc C, sinh năm 2012 và cháu Lê Thị Hồng T, sinh năm 2016 mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi đủ 18 tuổi, cấp dưỡng mẹ của bị hại là bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1948 số tiền 2.000.000 đồng/tháng đến khi chết. Xét thấy yêu cầu cấp dưỡng của đại diện gia đình bị hại là CH đáng, tuy nhiên trên thực tế, chi phí ăn học và chi phí sinh hoạt hàng tháng không thể xác định được cụ thể bao nhiêu tiền, hiện tại bị cáo đang phải chấp hành án, thu nhập hiện tại của bị cáo không có nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức cấp dưỡng cho hai con của bị hại là 2.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng cho mẹ của bị hại là 1.000.000 đồng/tháng đến khi chết theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Bà Lê Thị Ngọc H và chị Thị P có thể đại diện yêu cầu khoản tiền này.

- *Về xử lý vật chứng:*

[11] Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng gồm: 01 khẩu trang và 05 con dao. Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Quốc C và cháu Lê Thị Hồng T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 39; điểm m, s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch D tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 199.000.000 (*Một trăm chín mươi chín triệu*) đồng.

Buộc bị cáo Thạch D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Quốc C, sinh năm 2012 và cháu Lê Thị Hồng T, sinh năm 2016 mỗi cháu 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng/tháng/cháu đến khi đủ 18 tuổi, cấp dưỡng mẹ của bị hại là bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1948 số tiền 1.000.000 (*Một triệu*) đồng/tháng đến khi chết. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày anh HA chết ngày 10/12/2021. Bà Lê Thị Ngọc H và chị Thị P có quyền yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền này.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành án xong, thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 khẩu trang y tế màu xanh, 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 11,6cm, bản rộng nhất 1,8cm, một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa vàng có chữ KIWI; 01 dao dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 11,4cm, bản rộng nhất 1,8cm, một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI; 01 dao dài 21cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 11,2cm, bản rộng nhất 1,8cm, một lưỡi sắc, đầu mũi dao bị gãy, cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI; 01 con dao dài 20cm; lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 11,2cm, bản rộng nhất 1,8cm, một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI; 01 dao, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao dài 11,6cm, dao dài tổng thể 21,7cm.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự: Bị cáo phải nộp 9.950.000 (*Chín triệu chín trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Quốc C và Lê Thị Hồng T có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Hải Hà

Phạm Hữu Trường

Vũ Thị Minh Nguyệt

Nguyễn Thanh Hải

Phạm Mạnh Hùng